

HĐTTL VN30 – KIỂM NGHIỆM VÙNG HỖ TRỢ 860-863 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 14/11/2018



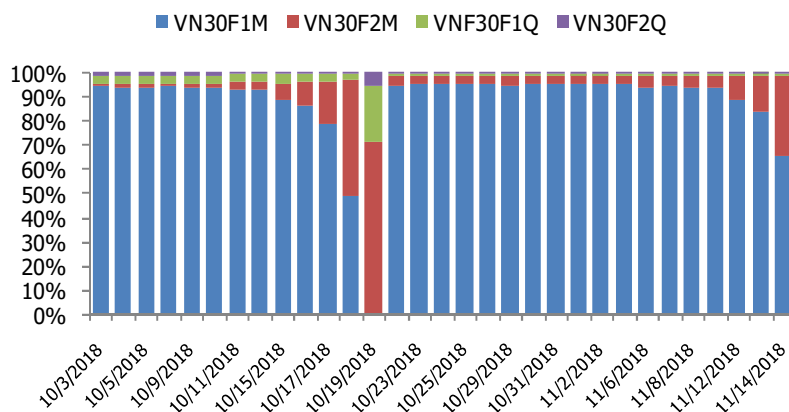
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1811	15/11/2018	1	871	0.69
VN30F1812	20/12/2018	36	862	14.57
VN30F1903	21/03/2019	127	862.1	27.30
VN30F1906	20/06/2019	218	861.2	41.22

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch hôm nay diễn ra khá tiêu cực. Việc các thị trường khu vực tiếp tục giảm sâu đã ảnh hưởng không nhỏ tới tâm lý giới đầu tư trong nước và thị trường đã chịu áp lực bán mạnh. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số Vn-Index giảm 11,99 điểm (-1,29%) xuống 914,29 điểm; Hnx-Index giảm 1,53 điểm (-1,46%) xuống 103,01 điểm. Số lượng cổ phiếu giảm điểm trên toàn thị trường áp đảo hoàn toàn với 322 mã, trong khi số mã tăng vốn vẹn 179. Điểm tích cực là khối ngoại mua ròng khá mạnh với 150 tỷ đồng trên toàn thị trường và đây cũng là phiên mua ròng thứ 5 liên tiếp. Trong phiên chiều nay, các cổ phiếu đầu khí GAS, PVS, PVD, PVB...cũng như nhóm ngân hàng, chứng khoán ACB, BID, CTG, MBB, HCM, VCB,...chịu áp lực bán khá mạnh. Ngược lại, VHM và BVH vẫn tăng điểm khá tích cực, đây cũng là 2 cổ phiếu trụ cột giúp thị trường không giảm quá sâu.
- Thị trường giảm tương đối mạnh trong phiên cuối tuần, các Large Cap đều chịu áp lực bán cao tạo đà lan tỏa khiến thị trường chìm trong sắc đỏ. Dù vậy, thanh khoản thấp cho thấy lực bán ra tương đối yếu cộng với việc khối ngoại đã mua ròng trở lại đã củng cố tâm lý các nhà đầu tư tránh được hiện tượng bán tháo. Tuy nhiên cũng cần lưu ý là basis hợp đồng VN30F1811 đang ở trạng thái thu hẹp với mức -5,65 điểm cho thấy thị trường khá thận trọng với các diễn biến của VN30-Index trong phiên đầu tuần sau. Điều này là cần thiết khi mức độ tương quan của các chỉ số thị trường Việt Nam và thế giới đang ở mức cao.
- Về mặt kỹ thuật, VN30 điều chỉnh trước sức ép chốt lời ở nhóm cổ phiếu lớn, khối lượng giao dịch tiếp tục ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn chọn giải pháp đứng ngoài thị trường. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 885-880-875 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 890-895-900 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short mở ra nếu VN30 xuyên thủng vùng 885 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 875-878 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 887 điểm. Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 870-875 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 880-885 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 870 điểm.

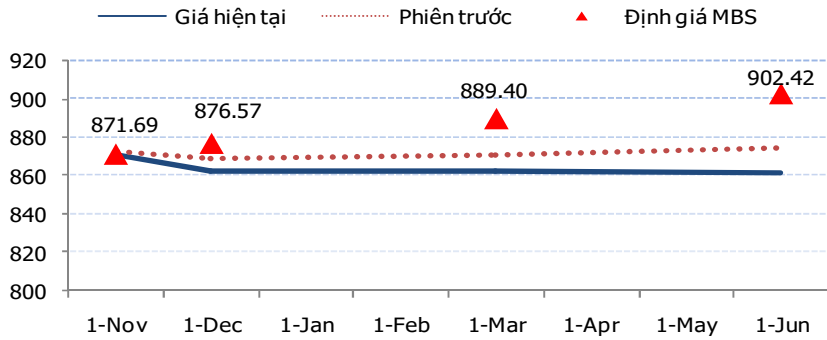
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 860-870 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 900 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

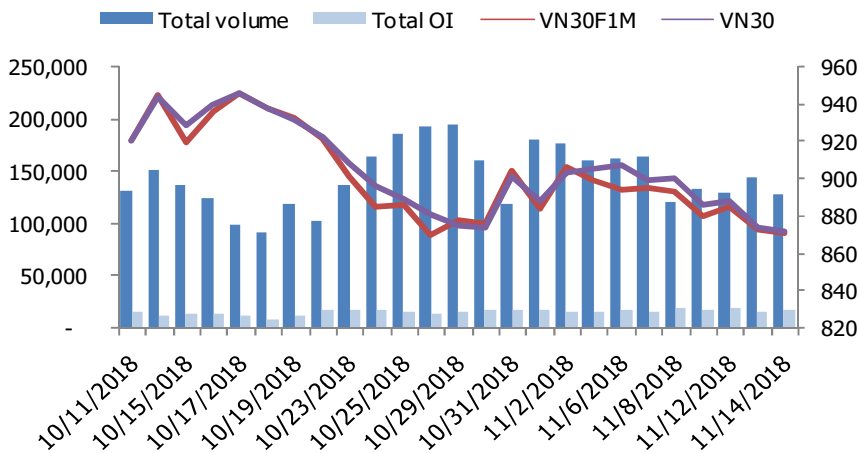
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1811	871	-0.21	117,102	- 15.64	10888	-12.34
VN30F1812	862	-0.81	11,263	125.76	6211	95.56
VN30F1903	862.1	-0.98	49	- 15.52	188	0.00
VN30F1906	861.2	-1.52	67	13.56	101	18.82
Tổng			128,481	- 10.73	17,388	9.57

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F181M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Hợp đồng tháng 11 có phiên giảm thứ 4 liên tiếp lùi về mức 893,6 điểm, basis được nới rộng đạt -6,8 điểm. Hợp đồng VN30F1812 cũng giảm 0,1% xuống 893,9 điểm, basis hiện đạt -6,5 điểm. Trong khi đó hai hợp đồng VN30F1903 và VN30F1906 lại tăng nhẹ lần lượt 0,17% và 0,10% đạt 895 và 895,5 điểm, theo đó basis của hợp đồng này là -5,4 và -4,9 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường tiếp tục giảm 27% so với phiên trước đạt 119.161 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 11 đạt 119.033 hợp đồng, cũng giảm 27%. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 10.783,9 tỷ đồng, giảm 26,3%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1811 là 901,41 điểm (cao hơn 7,81 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1812 là 906,46 điểm (+12,56 điểm), VN30F1903 là 919,72 điểm (+24,72 điểm) và VN30F1906 là 933,18 điểm (+37,68 điểm).

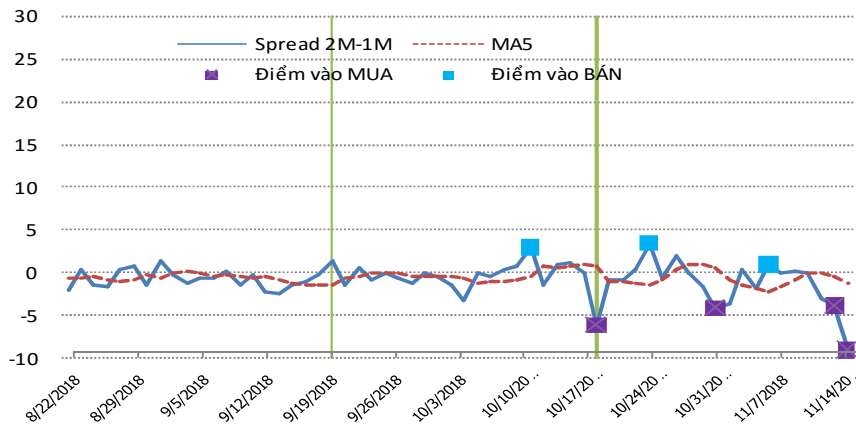
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



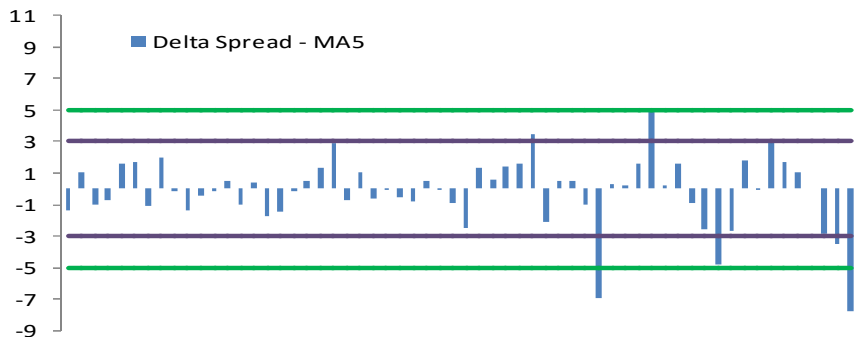
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-9	-3.8	-5.2	-1.26	-7.74
VN30F1Q - VN30F1M	-8.9	-2.3	-6.6	-0.88	-8.02
VN30F1Q - VN30F2M	0.1	1.5	-1.4	0.38	-0.28
VN30F2Q - VN30F1M	-9.8	1.7	-11.5	0.68	-10.48
VN30F2Q - VN30F2M	-0.8	5.5	-6.3	1.94	-2.74
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.9	4	-4.9	1.56	-2.46

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



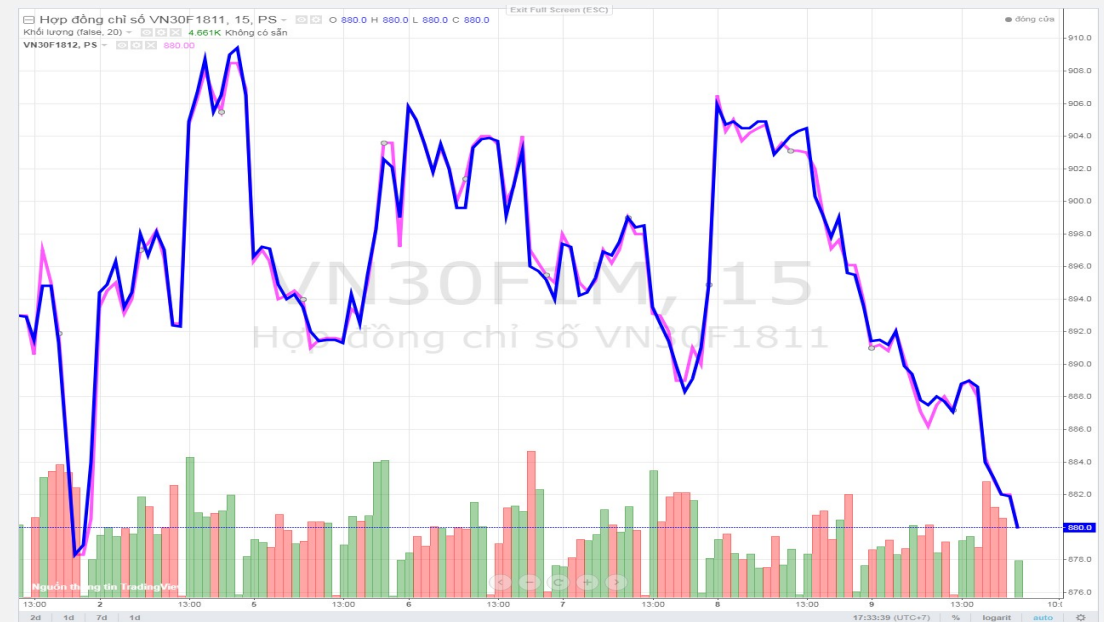
CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



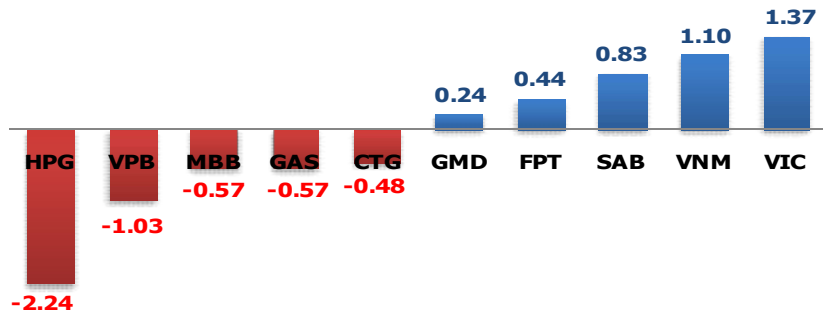
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Một ngày trước ngày đáo hạn của hợp đồng kỳ hạn tháng 11, VN30F1811 có diễn biến bám sát chỉ số cơ sở VN30, trong khi các hợp đồng còn lại hình thành mặt bằng giá mới, thấp hơn VN30 gần 9 điểm. Do đó, ngoại trừ spread của hợp đồng VN30F1811 với 3 hợp đồng còn lại nở rộng xuống khoảng -6 điểm, thì spread của các hợp đồng xa hơn chỉ dao động trong biên độ rất hẹp từ -0,9 điểm đến 0,1 điểm. Hiện tại, việc mở vị thế Long spread của hợp đồng VN30F1811 rất rủi ro, do đó nhà đầu tư nên thực hiện đóng các vị thế giao dịch spread của hợp đồng này (nếu có) trước thời điểm đáo hạn hợp đồng.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

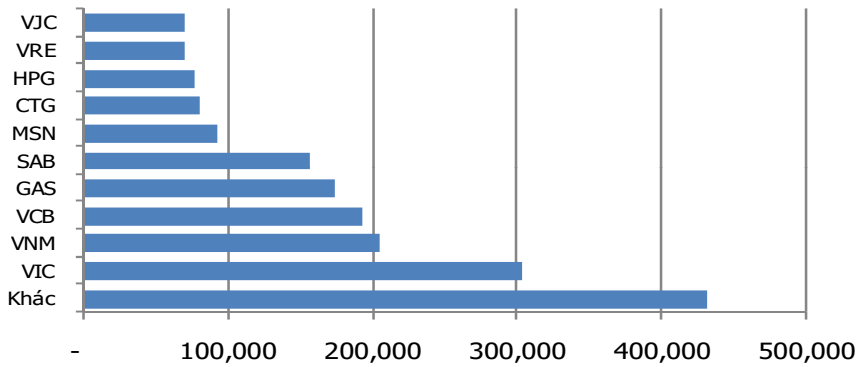
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



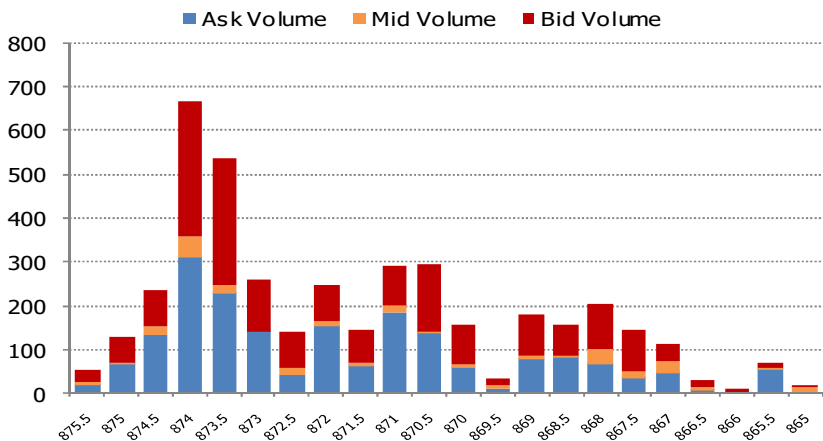
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch hôm nay diễn ra khá tiêu cực. Việc các thị trường khu vực tiếp tục giảm sâu đã ảnh hưởng không nhỏ tới tâm lý giới đầu tư trong nước và thị trường đã chịu áp lực bán mạnh. Điểm tích cực là khối ngoại mua ròng khá mạnh với 150 tỷ đồng trên toàn thị trường và đây cũng là phiên mua ròng thứ 5 liên tiếp. Trong phiên chiều, các cổ phiếu đầu khí GAS, PVS, PVD, PVB...cũng như nhóm ngân hàng, chứng khoán ACB, BID, CTG, MBB, HCM, VCB, VCI...chịu áp lực bán khá mạnh. Ngược lại, VHM và BVH vẫn tăng điểm khá tích cực, đây cũng là 2 cổ phiếu trụ cột giúp thị trường không giảm quá sâu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 14,75 điểm (-1,64%) xuống 885,65 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 3 mã tăng/25 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 38,61 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.334 tỷ đồng.
- Điểm sáng trong phiên là giao dịch của khối ngoại khi họ mua ròng khoảng 150 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua tập trung chủ yếu vào một số cổ phiếu Bluechips như HPG, MSN, VRE...HPG là cổ phiếu khối ngoại mua ròng nhiều nhất phiên với 44,93 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng của khối ngoại lần lượt là MSN (33,18 tỷ đồng), VRE (19,74 tỷ đồng), SBT (15,4 tỷ đồng), VHM (15,38 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 22,5 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là PLX (8,48 tỷ đồng), GAS (5,11 tỷ đồng), HSG (4,53 tỷ đồng), DHC (3,24 tỷ đồng), ...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	900.93	- 0.49	15.79	- 8.46
Dow Jones	25,080.50	- 0.81	16.90	2.29
S&P 500	2,701.58	- 0.76	18.74	1.82
Nikkei 225	21,846.48	0.16	15.18	- 4.03
Shanghai	2,632.24	- 0.85	12.22	- 20.41
DAX	11,412.53	- 0.52	13.03	- 11.81
Vàng	1,210.80	0.05	-	- 8.05
Dầu WTI	56.03	- 0.39	-	- 6.95

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 13/11/2018			
[EU] CPI Đức T.10	0,2%	0,2%	0,2%
[UK] Tăng trưởng thu nhập bình quân 3 tháng 7,8,9	2,8%	3,0%	3,0%
[JP] Tăng trưởng GDP Q.3 (Prelim)	0,7%	-0,3%	-0,3%
[TQ] Tăng trưởng sản lượng công nghiệp T.10	5,8%	5,8%	
Thứ Tư - 14/11/2018			
[EU] Tăng trưởng GDP Đức Q.3 (Prelim)	0,5%	-0,1%	-0,2%
[UK] CPI T.10	2,4%	2,5%	2,4%
[US] CPI T.10	0,1%	0,3%	0,3%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục giảm điểm phiên thứ năm liên tiếp khi các nhà đầu tư quay trở lại với những lo ngại về vấn đề thương mại, bất ổn chính trị và tăng trưởng kinh tế. Chỉ số S&P500 giảm xuống mức thấp nhất trong hai tuần qua sau khi một thành viên chủ chốt của đảng Dân chủ đưa ra những câu hỏi về thỏa thuận NAFTA mới. Bên cạnh đó đà bán tháo cổ phiếu Apple làm dấy lên những lo ngại rằng lợi nhuận của công ty công nghệ siêu vốn hóa này đã đạt đỉnh. Trái phiếu kho bạc Mỹ tăng giá cùng với vàng khi các nhà đầu tư tìm kiếm nơi trú ẩn an toàn trước khi chủ tịch Fed Jerome Powell phát biểu về định hướng chính sách tiền tệ nước này trong thời gian tới. Giá dầu thô WTI hồi phục nhẹ lên trên 56 USD/thùng sau chuỗi giảm điểm kỷ lục kéo dài 12 ngày liên tiếp.
- Tại châu Âu, chỉ số Stoxx Europe 600 đi xuống bởi áp lực bán từ các dòng cổ phiếu khai khoáng và năng lượng. Bảng Anh yếu đi bởi những dữ liệu cho thấy lạm phát thấp hơn kỳ vọng, tuy nhiên đà giảm bị thu hẹp sau khi thủ tướng nước này và nội các của bà chốt lại được một thỏa thuận Brexit. Các thị trường mới nổi thay đổi không đáng kể. Mở cửa phiên giao dịch Thứ Năm, các thị trường châu Á diễn biến phân hóa với cổ phiếu giảm điểm tại Nhật, thay đổi không đáng kể tại Australia, còn các HDTL tại Trung Quốc và Hongkong đồng loạt mở cửa trong sắc xanh.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, GAS giảm 5.100 đồng xuống 95.000 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Đường giá vẫn nằm dưới các đường trung bình ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA100, MA200 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của GAS là 90.000-92.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 104.000-105.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.37	55,400	-1.07	2.35%	1.76	-0.04	9.92	1.82
CII	Construction & Materials	0.82	24,500	-1.80	3.47%	19.17	-0.13	73.74	1.21
CTD	Construction & Materials	1.15	146,000	0.69	2.21%	7.06	0.07	7.23	1.41
CTG	Banks	1.45	21,200	-3.64	6.68%	121.95	-0.48	10.27	1.13
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.49	82,400	0.49	1.22%	7.63	0.02	20.41	3.67
DPM	Chemicals	0.54	18,800	0.53	2.66%	13.09	0.03	12.60	0.92
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.56	42,250	1.44	1.56%	31.62	0.44	7.94	2.18
GAS	Oil & Gas Producers	1.58	90,200	-3.94	5.06%	73.55	-0.57	13.94	4.06
GMD	Industrial Transportation	1.38	29,800	2.05	2.93%	74.40	0.24	4.72	1.55
HPG	General Industrials	8.36	35,800	-2.98	4.54%	298.64	-2.24	8.26	1.95
HSG	Industrial Metals & Mining	0.35	7,600	-4.28	5.79%	32.40	-0.14	4.08	0.56
KDC	Food Producers	0.58	25,500	0.00	1.59%	0.75	0.00	#N/A N/A	0.87
MBB	Banks	4.41	20,250	-1.46	2.99%	80.03	-0.57	8.56	1.39
MSN	Financial Services	7.58	79,000	0.00	4.68%	26.31	0.00	14.59	4.72
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.13	107,300	-0.37	1.77%	17.13	-0.13	12.42	4.25
NVL	Real Estate Investment & Services	4.13	70,900	0.00	2.41%	29.29	0.00	29.95	3.71
PLX	Oil & Gas Producers	1.17	55,000	-2.65	4.01%	43.72	-0.28	16.74	3.25
PNJ	General Retailers	2.36	93,500	0.00	2.06%	20.22	0.00	17.22	4.48
REE	Industrial Engineering	0.95	30,500	-1.45	2.14%	8.73	-0.12	6.02	1.08
ROS	Construction & Materials	0.96	36,850	-0.14	2.79%	56.56	-0.01	28.49	3.62
SAB	Beverages	4.29	243,000	2.27	3.75%	18.68	0.83	35.20	9.36
SBT	Food Producers	1.24	22,700	1.57	2.02%	73.84	0.17	21.81	1.86
SSI	Financial Services	1.53	27,800	-0.18	3.11%	31.96	-0.02	9.59	1.47
STB	Banks	3.75	11,950	-0.42	2.09%	38.92	-0.14	16.07	0.91
VCB	Banks	3.51	53,200	-0.75	2.84%	28.26	-0.23	15.83	3.12
VIC	Real Estate Investment & Services	10.66	94,700	1.50	1.82%	42.71	1.37	69.31	5.49
VJC	Travel & Leisure	6.33	127,500	-0.39	1.88%	56.91	-0.22	13.47	6.52
VNM	Food Producers	9.88	117,500	1.29	2.16%	79.24	1.10	23.51	8.04
VPB	Banks	6.71	19,850	-1.73	3.32%	77.78	-1.03	7.04	1.62
VRE	General Retailers	5.77	30,050	-0.50	1.67%	28.61	-0.25	46.54	2.69

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn